**Phân tích quan niệm của Hồ Chí Minh về Nhà nước pháp quyền**

**a. Xây dựng nhà nước có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ**

Tư tưởng về một nhà nước pháp quyền có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ là giá trị đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng đó thể hiện ở một số nội dung chính sau đây:

**a1. Xây dựng một nhà nước hợp pháp, hợp hiến**

- Ngay sau khi giành chính quyền, Hồ Chí Minh đã thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố với quốc dân đồng bào và với thế giới khai sinh nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Nhờ đó, Chính phủ lâm thời có địa vị hợp pháp và Tuyên ngôn độc lập trở thành một văn bản pháp lý nổi tiếng.

- Sau đó, Người bắt tay xây dựng hiến pháp dân chủ, tổ chức **TỔNG TUYỂN CỬ** với chế độ phổ thông đầu phiếu, **thành lập Uỷ ban dự thảo Hiến pháp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**. Cuối năm 1946, Hồ Chí Minh được Quốc hội nhất trí bầu làm Chủ tịch Chính phủ liên hiệp kháng chiến. Đây là Chính phủ hợp hiến đầu tiên do nhân dân bầu ra, có đầy đủ tư cách và hiệu lực trong việc giải quyết các vấn đề đối nội và đối ngoại. (vì vậy, quân đội Tưởng và đại diện Đồng minh khi vào Việt Nam đã phải làm việc với Chính phủ Hồ Chí Minh).

**a2. Hoạt động quản lý nhà nước bằng Hiến pháp, pháp luật và chú trọng đưa pháp luật vào cuộc sống**

- Theo Hồ Chí Minh, nhà nước dân chủ Việt Nam không thể thiếu pháp luật. Vì pháp luật là bà đỡ cho dân chủ. Dân chủ đích thực bao giờ cũng đi liền với kỷ cương, phép nước. **Mọi quyền dân chủ của người dân phải được thể chế hoá bằng hiến pháp và pháp luật**; và ngược lại, hệ thống pháp luật phải đảm bảo cho quyền tự do, dân chủ của người dân được tôn trọng trong thực tế.

- Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng một nền pháp chế xã hội chủ nghĩa đảm bảo được việc thực thi quyền lực của nhân dân.

+ Năm 1919, Người đã khẳng định **vai trò của pháp luật là: Trăm điều phải có thần linh pháp quyền**.

+ Người có công lớn trong sự nghiệp lập hiến, lập pháp của nước ta. Người luôn chăm lo hoàn thiện hệ thống pháp luật. Ở cương vị Chủ tịch nước, Hồ Chí Minh đã hai lần đứng đầu Uỷ ban soạn thảo Hiến pháp (Hiến pháp 1946 và 1959), đã ký công bố 16 đạo luật, 613 sắc lệnh và nhiều văn bản dưới luật khác. (Theo tài liệu của Viện nghiên cứu khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp, tháng 3 - 1993).

**- Phải đưa pháp luật vào đời sống một cách sâu rộng.**

Theo Người, công bố luật mới chỉ là bước đầu, phải **tuyên truyền giáo dục lâu dài mới thực hiện luật được tốt.** Những biện pháp cơ bản cần làm là:

+ **Cán bộ nhà nước phải là gương về tuân thủ pháp luật** (trước hết là cán bộ trong ngành tư pháp và hành pháp).

+ Coi trọng **nâng cao dân trí, bồi dưỡng ý thức làm chủ, phát triển văn hoá chính trị và tính tích cực công dân;** khuyến khích nhân dân tham gia vào công việc của nhà nước, phê bình, giám sát công việc của nhà nước, khắc phục mọi thứ dân chủ hình thức, “làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”[[1]](file:///D:\\phanmem\\phanmem\\HDOT-TTHCM-NgHgDT-2012.doc" \l "_ftn1" \o ").

 + **Pháp luật phải xét xử công bằng, nghiêm minh**, “phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề gì”2.

**a3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ đức và tài**

- Hồ Chí Minh luôn luôn đề cao vị trí, vai trò của đội ngũ cán bộ, công chức. Người coi **cán bộ nói chung “là cái gốc của mọi công việc”, “muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”.**

- Người quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức vừa có đức, vừa có tài, trong đó đức là gốc; đội ngũ này phải được tổ chức hợp lý và hoạt động có hiệu quả. Những tiêu chuẩn của đội ngũ này, theo Người là:

+ Tuyệt đối trung thành với cách mạng.

+ Hăng hái, thành thạo công việc, giỏi chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Phải có mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

Hồ Chí Minh hiểu rõ xu hướng quan liêu hoá khó tránh khỏi của bộ máy nhà nước, nên Người luôn nhắc nhở công chức nhà nước phải gần dân, trọng dân, không được “lên mặt quan cách mạng” với dân, phải lắng nghe ý kiến và chịu sự kiểm soát của nhân dân. Chỉ có trí tuệ và lòng dân mới có thể làm cho chính quyền trở nên mạnh mẽ, sáng suốt.

+ Cán bộ công chức là những người dám phụ trách, dám quyết đoán, dám chịu trách nhiệm, nhất là trong những tình huống khó khăn, “thắng không kiêu, bại không nản”.

+ Phải thường xuyên tự phê bình và phê bình, luôn luôn có ý thức và hành động vì sự lớn mạnh, trong sạch của nhà nước.

- Các biện pháp cơ bản trong xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức;

+ Đẩy mạnh đào tạo;

+ Tìm kiếm nhân tài;

+ Biết sử dụng cán bộ vào đúng nội dung và tài năng của họ;

+ Xây dựng quy chế công chức và tổ chức thi tuyển công chức.

- Để đảm bảo công bằng và dân chủ trong tuyển dụng cán bộ nhà nước, Người ký sắc lệnh ban hành Quy chế công chức. Công chức theo chế độ chức nghiệp, vì vậy phải qua thi tuyển công chức để bổ nhiệm vào ngạch, bậc hành chính. Nội dung thi tuyển khá toàn diện bao gồm 6 môn thi: chính trị, kinh tế, pháp luật, địa lý, lịch sử và ngoại ngữ. Điều này thể hiện tầm nhìn xa, tính chính quy hiện đại, tinh thần công bằng dân chủ ... của tư tưởng Hồ Chí Minh trong việc xây dựng nền móng cho pháp quyền Việt Nam.

**b. Xây dựng nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả**

**b1. Đề phòng và khắc phục những tiêu cực trong hoạt động của Nhà nước**

Xây dựng một Nhà nước của dân, do dân, vì dân không bao giờ tách rời với việc làm cho Nhà nước luôn luôn trong sạch, vững mạnh.

Trong quá trình lãnh đạo Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, Hồ Chí Minh thường chỉ rõ những tiêu cực sau đây và nhắc nhở mọi người đề phòng, khắc phục:

**- Đặc quyền, đặc lợi**

Phải chống thói cửa quyền, hách dịch với dân, lạm quyền, lợi dụng chức quyền để vơ vét cho cá nhân.

**- Tham ô, lãng phí, quan liêu**

Hồ Chí Minh coi đây là những “**giặc nội xâm**”, “giặc trong lòng”, thứ giặc còn nguy hiểm hơn cả giặc ngoại xâm. Quan điểm của Người là: “Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu dù cố ý hay không cũng là bạn đồng minh của thực dân và phong kiến… Tội lỗi ấy cũng nặng như tội lỗi Việt gian, mật thám”[[2]](file:///D:\\phanmem\\phanmem\\HDOT-TTHCM-NgHgDT-2012.doc" \l "_ftn2" \o ").

Mác và Ăngghen đã từng cảnh tỉnh giai cấp vô sản rằng chủ nghĩa quan liêu có thể dẫn các đảng cộng sản cầm quyền đến chỗ “đánh mất một lần nữa chính quyền vừa giành được”. Lênin cũng viết “... chúng ta bị khốn khổ trước hết về tệ quan liêu. Những người cộng sản đã trở thành tên quan liêu. Nếu có cái gì sẽ làm tiêu vong chúng ta thì chính là cái đó”.

Vì vậy không thể nói đến một nhà nước trong sạch vững mạnh, hiệu quả nếu không kiên quyết, thường xuyên đẩy mạnh cuộc đấu tranh để ngăn chặn tận gốc những nguyên nhân  gây ra nạn tham ô, lãng phí, quan liêu.

**- Tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo**

Hồ Chí Minh kịch liệt lên án tệ kéo bè kéo cánh, tệ nạn bà con bạn hữu mình không tài cán gì cũng kéo vào chức này, chức nọ; còn những người có tài, có đức nhưng không vừa lòng mình thì trù dập, đẩy ra ngoài. Đó là những hành động gây mất đoàn kết, gây rối cho công tác.

**b2. Tăng cường tính ngiêm minh của pháp luật di đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng**

- Đạo đức và pháp luật vốn có quan hệ khăng khít với nhau, luôn kết hợp, bổ sung cho nhau trong điều chỉnh hoạt động của con người.

Do tập quán của dân ta là kinh tế tiểu nông nên muốn hình thành ngay một nhà nước pháp quyền là chưa được. Vì vậy, một mặt phải nhấn mạnh vai trò của luật pháp, đồng thời tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong nhân dân nhất là giáo dục đạo đức.

- Hồ Chí Minh đã kết hợp một cách nhuần nhuyễn giữa quản lý xã hội bằng pháp luật với phát huy những truyền thống tốt đẹp trong đời sống cộng đồng người Việt Nam được hình thành qua hàng ngàn năm lịch sử.

**“Phép trị nước”** của Hồ Chí Minh là **kết hợp cả “pháp trị” và “đức trị - nhân trị”**; “pháp trị” rất nghiêm khắc, công minh và “đức trị - nhân trị” cũng rất tình người, bao dung, thấu tình đạt lý.

Ví dụ: Trong Quốc lệnh do Người ban hành ngày 26/1/1946, đã đưa ra 10 điều khen thưởng (đức trị) và 10 hình phạt (pháp trị). Trong 10 điều khen thưởng, Điều 3 “Ai vì nước hi sinh sẽ được thưởng”, Điều 5 “Ai làm việc công một cách trong sạch, ngay thẳng sẽ được thưởng”, Điều 6 “Ai làm việc gì có lợi cho nước nhà, dân tộc và được dân chúng mến phục sẽ được thưởng”. Trong 10 điều hình phạt, Điều 1 “Thông với giặc, phản quốc sẽ bị xử tử”, Điều 6 “Để cho bộ đội hại dân sẽ bị xử tử”, Điều 8 “Trộm cắp của công sẽ bị xử tử”.

Thực tế đó cho thấy rằng, Hồ Chí Minh là một nhà lập pháp sắc sảo, đồng thời là một nhà hành pháp nghiêm minh. Pháp quyền trong tư tưởng của Người là pháp quyền nhân nghĩa rất đặc sắc.

1. Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tập 12, tr.223

2. Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tập 5, tr.641

3. Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tập 6, tr.490

<https://loigiaihay.com/quan-niem-cua-ho-chi-minh-ve-nha-nuoc-phap-quyen-c124a20263.html>